

Số: 20/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Điện lực

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 31 tháng 5 năm 2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Điện lực (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Điện lực và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 11/14/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Điện lực đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Điện lực cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 50 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 82%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Điện lực.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Điện lực

(Kèm theo Nghị quyết số: 20/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 1</i>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 2</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 3</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Chưa đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<i>Tiêu chuẩn 4</i>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Chưa đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 5</i>	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Chưa đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<i>Tiêu chuẩn 6</i>	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 7</i>	71,4% đạt
Tiêu chí 7.1	Chưa đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 8</i>	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 9</i>	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<i>Tiêu chuẩn 10</i>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.
Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục
đối với Trường Đại học Điện lực

*(Kèm theo Nghị quyết số: 20/NQ-HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Điện lực giai đoạn 2013 - 2017 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định rõ ràng, phù hợp với nguồn lực của Trường, gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hà Nội, Bộ Công thương và cả nước. Nhà trường xác định định hướng phát triển trở thành trường đại học hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng và đạt đẳng cấp quốc tế đến năm 2030; cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định hiện hành, chức năng, nhiệm vụ các đơn vị được phân định khá rõ ràng; các ngành đào tạo có tính đặc thù, cấu trúc và nội dung chương trình phân bổ khá hợp lý, có tính liên thông; hình thức đào tạo khá đa dạng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực năng lượng, công nghệ, quản lý kinh tế,...; phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới; chính sách phát triển đội ngũ có trình độ cao bước đầu đạt hiệu quả; cán bộ giảng viên cơ bản được đảm bảo các quyền dân chủ, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt; hoạt động khoa học công nghệ phù hợp với sứ mạng đã xác định, một số đề tài nghiên cứu được ứng dụng thực tế; hoạt động hợp tác quốc tế được thực hiện theo quy định, kết quả hoạt động đã có những đóng góp làm tăng nguồn lực cho Trường; Nhà trường có quy hoạch tổng thể phát triển cơ sở vật chất, hệ thống phòng làm việc, phòng học, thực hành thí nghiệm với các trang thiết bị được đầu tư đáp ứng yêu cầu của ngành/chuyên ngành đào tạo; có các giải pháp về tự chủ tài chính, công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính được chuẩn hóa, công khai, theo quy định.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng KĐCLGD-ĐHQGHN kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần làm rõ vai trò dẫn dắt trong đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường đại học trọng điểm về lĩnh vực năng lượng và giới thiệu rộng rãi sứ mạng đến các doanh nghiệp, cơ quan và tổ chức bên ngoài Trường; thống nhất một số mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể cho phù hợp với mục tiêu được Bộ Công thương phê duyệt; phân tích làm rõ nguyên nhân chưa đạt được một số mục tiêu và có các giải pháp cụ thể để thay đổi kịp với yêu cầu của thực tiễn, đồng thời xây dựng sứ mạng và mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học chất lượng cao cho phù hợp với cách mạng công nghiệp 4.0 và nguồn nhân lực các ngành nghề mới, chú ý tới phẩm chất, năng lực, tính thích ứng của người học với thị trường lao động;

(ii). Cần khẩn trương tổ chức xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường; thành lập các Hội đồng Khoa theo quy định; xác định và khẳng định rõ định hướng phát triển Trường theo hướng nghiên cứu hay ứng dụng, từ đó điều chỉnh cơ cấu tổ chức, xác định chức năng nhiệm vụ của các đơn vị bộ phận cho phù hợp; tổ chức rà soát, điều chỉnh Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2022, xây dựng và ban hành chiến lược phát triển, kế hoạch trung hạn, nhiệm vụ hàng năm cho các lĩnh vực hoạt động; thực hiện các đổi

sánh quốc tế để xác định các chỉ số thực hiện cốt lõi (KPI) và xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, khả thi để hướng tới đạt được sứ mạng, tầm nhìn trở thành trường đại học hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng của Việt Nam và đạt chuẩn quốc tế; kịp thời cập nhật, hoàn chỉnh hệ thống văn bản để tăng cường hiệu quả cho công tác điều hành, quản lý;

(iii). Cần đầu tư xây dựng và phát triển thêm các chương trình đào tạo mới, có tính liên ngành, theo xu thế phát triển để thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0; phát triển các hình thức đào tạo cùng cấp bằng, liên thông với các chương trình đào tạo trong Trường và các trường đại học khác; thiết kế các học phần có sự tham gia đào tạo của các doanh nghiệp, tăng khối lượng các học phần tự chọn và kiến thức thực tế; định kỳ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, lưu ý tham khảo đầy đủ các chương trình đào tạo tiên tiến, phân tích kỹ lưỡng các ý kiến góp ý của các bên liên quan; khẩn trương xây dựng kế hoạch, lộ trình đăng ký kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của quốc gia, khu vực hoặc quốc tế;

(iv). Cần thực hiện đúng các quy định về đào tạo, tăng cường quản lý chất lượng đào tạo, công tác quản lý phối bằng và cấp bằng tốt nghiệp; xây dựng kế hoạch phát triển các hình thức đào tạo chất lượng cao, tiên tiến, liên kết quốc tế, ... phù hợp với chiến lược phát triển tổng thể Nhà trường và đáp ứng nhu cầu của xã hội; xây dựng và ban hành quy định thống nhất về hoạt động lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan, triển khai các hoạt động khảo sát một cách định kỳ và có hệ thống; kết quả khảo sát cần được phân tích, xử lý và có cơ chế sử dụng hiệu quả cho việc cải tiến các hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo; đa dạng và đổi mới phương thức thi, kiểm tra đánh giá để đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề;

(v). Cần tổ chức xây dựng và ban hành chính thức chiến lược phát triển, kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ Trường đến năm 2022 tầm nhìn 2030 làm căn cứ xây dựng các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm với các chỉ tiêu thực hiện cốt lõi, mốc thời gian và biện pháp thực hiện; có chính sách, biện pháp tích cực để thu hút tuyển dụng đội ngũ giảng viên có trình độ cao, lưu ý đến độ tuổi và thâm niên công tác để đảm bảo có sự kế thừa tốt; điều chỉnh quy mô đào tạo tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng; đồng thời tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, lưu ý đến chuyên môn, nghiệp vụ về quản trị đại học, quản lý nhà trường, kỹ năng quản lý, xử lý nội bộ, ...;

(vi). Cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, hướng dẫn người học về quy chế đào tạo, đề cương chi tiết các học phần; tăng cường tuyên truyền, phổ biến để sinh viên tích cực tham gia bảo hiểm y tế, đầu tư nâng cấp hệ thống y tế nhằm đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người học; phát huy hơn nữa hiệu quả công tác cổ vũ học tập; lồng ghép vấn đề cốt lõi rèn luyện tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong hoạt động của các câu lạc bộ do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quản lý; thành lập tổ chức tư vấn/hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho sinh viên, xây dựng cơ sở dữ liệu về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp; ban hành hướng dẫn và triển khai hiệu quả việc đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học và chất lượng đào tạo của Nhà trường trước khi tốt nghiệp;

(vii). Cần điều chỉnh chiến lược phát triển Nhà trường, trên cơ sở đó xây dựng và ban hành chiến lược khoa học công nghệ, cụ thể hóa thành các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm; có giải pháp tăng cường các hoạt động, các đề tài, công bố khoa học, nhất là các công bố trên hệ thống ISI, Scopus thuộc các lĩnh vực ưu tiên; có biện pháp thúc đẩy nghiên cứu gắn với nhu cầu thực tế của các địa phương, doanh nghiệp, tăng cường hợp tác nghiên cứu với các trường đại học, viện nghiên cứu khác; đảm bảo trích đủ cho nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học theo quy định của Chính phủ; có chiến lược mạnh nhằm tăng nguồn thu và biện pháp tích cực để khuyến khích cán bộ thực hiện tốt vấn đề về sở hữu trí tuệ;

(viii). Cần ban hành chính thức Quy chế quản lý hoạt động hợp tác quốc tế và đối ngoại cập nhật theo quy định hiện hành; tổ chức đánh giá hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác, các đối tác, chương trình hợp tác để làm căn cứ xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn, kế hoạch nhiệm vụ hàng năm cho phù hợp, đầu tư xây dựng mối hợp tác hiệu quả và các đối tác trọng tâm để có chính sách, cơ chế đầu tư nhằm khai thác hiệu quả hơn hoạt động này; tăng cường các hợp tác trong nghiên cứu khoa học; phát triển các đề án, dự án, các hợp đồng hợp tác quốc tế trong triển khai ứng dụng khoa học công nghệ và có chế độ đầu tư thích hợp, đặc biệt trong các lĩnh vực mà Trường có thể mạnh với các đối tác hiện có và phát triển các đối tác mới;

(ix). Cần có các giải pháp hữu hiệu và kế hoạch cụ thể trong việc mở rộng diện tích đất theo chiến lược phát triển Trường đến năm 2022 tầm nhìn 2030, bảo đảm diện tích mặt bằng xây dựng theo công năng đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN 3981-85; có phương án phù hợp, khai thác tối đa tần suất sử dụng phòng học, phòng thí nghiệm và thực hành tại hai cơ sở để bảo đảm hiệu quả đầu tư; có kế hoạch chủ động thay thế, bổ sung sửa chữa hàng năm các phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành và các thiết bị âm thanh, máy chiếu,...; xây dựng các phòng thí nghiệm chuyên đề, hệ thống tin học có các trang thiết bị hiện đại theo định hướng phát triển ưu tiên, trọng điểm; tổ chức rà soát, kiểm tra tổng thể các thiết bị phòng chống cháy nổ trong toàn Trường; tập trung đầu tư cho thư viện và cung cấp đầy đủ học liệu đáp ứng yêu cầu của các ngành đào tạo;

(x). Cần ban hành chiến lược tài chính để tăng nguồn thu hợp pháp; có giải pháp để tăng nguồn thu từ dịch vụ và chuyển giao công nghệ, đảm bảo tính bền vững; có cơ chế cụ thể và khuyến khích việc đóng góp nguồn tài chính của các đơn vị cấp 3 vào nguồn thu của Trường; điều chỉnh kịp thời Quy chế chi tiêu nội bộ, định kỳ tổ chức Hội nghị riêng tài chính hàng năm, kết nối thông tin công khai về tài chính giữa các đơn vị; lập tiêu chí đánh giá hiệu quả để dự toán phân bổ tài chính, tăng nguồn chi cho giảng viên và người học làm nghiên cứu khoa học theo quy định của Chính phủ, đồng thời có chế độ trích thưởng cho các công trình/sản phẩm khoa học xuất sắc.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
